TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **03**/2024/QĐST-HNGĐ	*Na Hang, ngày 08 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ thụ lý số: **85/2023/TLST-HNGĐ** ngày 10 tháng 11 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bàn Thị C, sinh năm: 1991.

Bị đơn: Anh Bàn Việt D (tên gọi khác Bàn Văn N), sinh năm: 1989.

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Phòng G huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Địa chỉ: Tổ dân phố D, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/12/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bàn Thị C và anh Bàn Việt D (tên gọi khác Bàn Văn N).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Giao cháu Bàn Ngọc Á, sinh ngày: 11/10/2010 cho chị Bàn Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Bàn Nguyên L, sinh ngày: 25/01/2009 cho anh Bàn Việt D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

* Về tài sản chung: Các đương sự xác định tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về vay nợ chung: Các đương sự thoả thuận anh Bàn Việt D và chị Bàn Thị C mỗi người có nghĩa vụ trả cho Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện G số tiền nợ gốc là 15.000.000đ (mười năm triệu đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 23/11/2023 cho đến khi thanh toán xong theo hợp đồng đã được ký kết giữa Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện G và anh Bàn Việt D.

* Về án phí: Chị Bàn Thị C và anh Bàn Tiến D1 có đơn miễn nộp tiền án phí sơ thẩm.

Miễn toàn bộ các loại án phí cho chị Bàn Thị C và anh Bàn Tiến D1 (Bàn Văn N).

Trả lại cho chị Bàn Thị C số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm ly hôn đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số: BLTU/23/0000808 ngày 10/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- UBND xã Năng Khả, huyện Na Hang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trường Giang